

Số: 80/2024/QĐST-DS

Mê Linh, ngày 10 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N (A)

Địa chỉ: Số B L, T, B, Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền lại của Ngân hàng: Chị Nguyễn Hoa P-Giám đốc Phòng G-A chi nhánh M (Theo Giấy uỷ quyền số 583/UQ-NHNo.ML ngày 26/4/2024).

Bị đơn: Anh Đàm Văn V, sinh năm 1972

Địa chỉ: Đ, Tráng V1, M, Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Ông Lương Văn L, sinh năm 1960

-Bà Võ Thị H, sinh năm 1960

-Anh Lương Văn T, sinh năm 1983

Đều ở địa chỉ: Đ, Tráng V1, M, Hà Nội.

-Chị **Lương Thị H1**, sinh năm 1987

Địa chỉ: **K, V, M, Hà Nội.**

-Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là: Ông **Lương Văn L**, sinh năm 1960. Địa chỉ: **Đ, Tráng V1, M, Hà Nội.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: **A** và anh **Đàm Văn V** cùng thống nhất tính đến ngày 31/5/2024, anh **V** còn nợ **A** tổng số tiền theo Hợp đồng tín dụng số 2802LVA202003291 ngày 31/12/2020 là: **239.781.370đ**. Trong đó: nợ gốc: **200.000.000đ**; nợ lãi trong hạn: **29.553.973đ** và nợ lãi quá hạn: **10.227.397đ**.

-Về lộ trình trả nợ: Hai bên thống nhất anh **V** có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ trên cho **A** theo lộ trình trả nợ như sau:

+Chậm nhất đến ngày 30/9/2024 anh **V** có nghĩa vụ thanh toán trả cho **A** số tiền 100.000.000đ nợ gốc.

+Chậm nhất đến ngày 31/12/2024 anh **V** có nghĩa vụ thanh toán trả cho **A** toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi còn lại.

-Hai bên thống nhất anh **V** có trách nhiệm tiếp tục trả lãi phát sinh cho **A** kể từ ngày 01/6/2024 theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi anh **V** thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho **A**.

2.2. Về tài sản thế chấp: Hai bên thống nhất nếu anh **V** vi phạm một trong các kỳ trả nợ trên thì **A** có quyền yêu cầu Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản là 02 quyền sử dụng đất tại thửa đất số 301, tờ bản đồ số 02 diện tích 473,3m² (theo diện tích đo thực tế) và thửa đất số 303, tờ bản đồ số 02 diện tích 144m² (theo diện tích đo thực tế) tại **thôn Đ, xã T, huyện M, Hà Nội** theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do **UBND huyện M** cấp ngày 01/10/2002 cho hộ ông **Lương Văn L** theo Hợp đồng thế chấp bất động sản ký ngày 30/12/2020 tại **Phòng C** được đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 30/12/2020 tại **Văn phòng Đ chi nhánh huyện M** để thu hồi toàn bộ khoản vay cho **A**.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSNDH.ML*
- *TAHN*
- *Chi cục THADSH.ML*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hằng